

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG ỦY QUYỀN

Số Công chứng:

Quyển số: 03 TP/CC-SCC/HĐGD.

HỢP ĐỒNG UỶ QUYỀN

Hôm nay, ngày tháng năm 20...., tại, chúng tôi gồm có:

BÊN UỶ QUYỀN (BÊN A):

Ông, sinh năm:, CMND số:do Công an cấp ngày và vợ là bà, sinh năm:, CMND số: do Công an cấp ngày, cả hai ông bà cùng có hộ khẩu thường trú tại:

BÊN ĐƯỢC UỶ QUYỀN (BÊN B):

Ông/Bà, sinh năm:, CMND số: do Công an cấp ngày, hộ khẩu thường trú tại:

Hai bên cùng nhau lập và ký bản Hợp đồng này nội dung cụ thể như sau:

ĐIỀU 1: CĂN CỨ UỶ QUYỀN

Hiện tại Bên A đang có nhu cầu nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất/quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ:....., thành phố

Nay Bên A uỷ quyền cho Bên B thay mặt Bên A thực hiện các công việc ghi tại Điều 2 dưới đây.

ĐIỀU 2: NỘI DUNG UỶ QUYỀN

Bên A đồng ý uỷ quyền cho Bên B được toàn quyền thay mặt và nhân danh Bên A làm việc với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, cơ quan công chứng và các bên liên quan, làm các thủ tục pháp lý, ký các giấy tờ cần thiết để Bên A nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất/quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ:....., thành phố Các công việc cụ thể bao gồm một, một số hoặc tất cả các công việc dưới đây:

1. Thương lượng, đàm phán và quyết định mọi vấn đề liên quan (kể cả vấn đề giá mua bán, nhận chuyển nhượng nhưng với điều kiện giá mua, nhận chuyển nhượng không được quá..... đồng) với một, một số hoặc tất cả các chủ sử dụng đất/chủ sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại: thành phố

2. Ký hợp đồng đặt cọc, hợp đồng mua bán/hợp đồng chuyển nhượng và giấy tờ liên quan khác theo quy định của pháp luật với một, một số hoặc tất cả các chủ sử dụng đất/chủ sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại: thành phố

3. Thực hiện các thủ tục kê khai nộp thuế, nộp thuế, đăng ký sang tên quyền sử dụng đất/quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất cho Bên A tại các cơ quan

Nhà nước có thẩm quyền sau khi đã ký hợp đồng theo khoản 2 điều này và nhận Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (sau đây gọi chung là Giấy chứng nhận) khi đã đăng ký sang tên Giấy chứng nhận cho Bên A tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

4. Nhận bàn giao quyền sử dụng đất/quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất khi được giao, quản lý, sử dụng, ký kết hợp đồng điện, nước, điện thoại và các hợp đồng khác phát sinh trong quá trình quản lý, sử dụng quyền sử dụng đất/quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất nêu trên.

5. Bên B được phép uỷ quyền lại cho bên thứ ba.

ĐIỀU 3: NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A

1. Bên A có các nghĩa vụ sau đây:

- Cung cấp thông tin, tài liệu và phương tiện cần thiết để Bên B thực hiện công việc;
- Chịu trách nhiệm về cam kết do Bên B thực hiện trong phạm vi uỷ quyền;
- Chịu trách nhiệm nộp lệ phí công chứng Hợp đồng uỷ quyền này.

2. Bên A có các quyền sau đây:

- Yêu cầu Bên B thông báo đầy đủ về việc thực hiện công việc thuộc phạm vi uỷ quyền nêu trên;
- Được bồi thường thiệt hại, nếu Bên B vi phạm các nghĩa vụ đã thoả thuận.

ĐIỀU 4: NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B

1. Bên B có các nghĩa vụ sau đây:

- Thực hiện công việc theo uỷ quyền và báo cho Bên A về việc thực hiện công việc đó;
- Báo cho người thứ ba trong quan hệ thực hiện uỷ quyền về thời hạn, phạm vi uỷ quyền và việc sửa đổi, bổ sung phạm vi uỷ quyền;
- Bảo quản, giữ gìn tài liệu, phương tiện đã được giao để thực hiện việc uỷ quyền.

2. Bên B có các quyền sau:

- Yêu cầu Bên A cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết để thực hiện công việc được uỷ quyền;

ĐIỀU 5: CAM ĐOAN

- Trong mọi trường hợp Bên được uỷ quyền phải có trách nhiệm thực hiện đúng những điều quy định tại Hợp đồng này và tuân theo các quy định của pháp luật khi thực hiện việc uỷ quyền nói trong bản Hợp đồng này;
- Bên được uỷ quyền đồng ý nhận thực hiện và chỉ nhân danh Bên uỷ quyền để thực hiện các việc được uỷ quyền nói trên;
- Bên uỷ quyền cam đoan việc uỷ quyền nói trên không nhằm trốn tránh một nghĩa vụ tài sản nào và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc do Bên được uỷ quyền thực hiện trong phạm vi nội dung được uỷ quyền;
- Bên uỷ quyền cam đoan ngoài bản Hợp đồng uỷ quyền này Bên uỷ quyền chưa ký bất kỳ một văn bản uỷ quyền nào khác với bất kỳ một người nào khác.

ĐIỀU 6: THỜI HẠN ỦY QUYỀN

Thời hạn uỷ quyền là (.....) **năm** kể từ ngày ký Hợp đồng này hoặc chấm dứt trước thời hạn theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 7: CHẾ ĐỘ THÙ LAO

Bên uỷ quyền không phải trả thù lao cho bên nhận uỷ quyền khi thực hiện Hợp đồng này.

ĐIỀU 8: CAM KẾT CHUNG

Hai bên cam kết thực hiện đúng những điều đã ghi trong bản hợp đồng này và những điều khoản đã được ghi trong *mục 12, chương XVIII, phần thứ ba Bộ luật dân sự số 33/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005 của nước CHXH chủ nghĩa Việt Nam*.

Hai bên đã tự đọc lại nguyên văn bản Hợp đồng này, hiểu rõ nội dung và ký tên/điểm chỉ dưới đây để làm bằng chứng.

Hợp đồng uỷ quyền này được lập thành..... bản và có hiệu lực kể từ ngày ký.

BÊN ỦY QUYỀN (BÊN A)

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN (BÊN B)